

Số: 08/2024/QĐST -DSST

Điện Biên, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân; Điều 27 Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2024/TLST- DSST ngày 25 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Chị Trịnh Thị N. Sinh năm 1976  
Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

**Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:**

Bà Mai Thị H. Sinh năm 1960.  
Địa chỉ: Bản Cang, xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

**Bị đơn:** Anh Trần Nam Tr. Sinh năm 1977

Địa chỉ: Đội , xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Trần Nam Tr phải có trách nhiệm trả cho chị Trịnh Thị N số tiền gốc là 290.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi triệu đồng).

Số tiền trên anh Tr trả chị N mỗi tháng là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) vào ngày 10 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu trả từ ngày 10/9/2024 cho đến khi anh Trung trả hết số tiền gốc trên.

Ngoài số tiền trên, chị N không yêu cầu anh Tr trả lãi phát sinh sau ngày 11/9/1024 và lãi chậm thi hành án.

**3. Về án phí:** Căn cứ Khoản 3 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH ). Chị N phải chịu số tiền 3.625.000đ (Ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền 8.000.000 đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số 0000262 ngày 25/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị N được trả lại số tiền chênh lệch là 4.375.000 đồng. Anh Trần Nam Tr phải chịu số tiền 3.625.000đ (Ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Thùy Dương**